TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 704/2020/QĐST-HNGĐ	*Bình Thạnh, ngày 25 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số 699/2020/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Ông **Dương PL**, sinh năm 1985

Bị đơn: Bà **Huỳnh Thị MT**, sinh năm 1985

Cùng địa chỉ: Phường 15, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 699/2020/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Ông **Dương PL**, sinh năm 1985

Bị đơn: Bà **Huỳnh Thị MT**, sinh năm 1985

Cùng địa chỉ: 334/9 Lê Quang Định, Phường 11, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về quan hệ vợ chồng:*** Ông Dương PL và bà Huỳnh Thị MT thống nhất thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 58/2013, quyển 01/2013, ngày 06/4/2013 do UBND Phường 11, quận Bình Thạnh cấp cho ông Dương PL và bà Huỳnh Thị MT hết hiệu lực kể từ ngày 25/6/2020.

- Về con chung: Ông Dương PL và bà Huỳnh Thị MT có 01 người con chung tên Dương Lan, sinh ngày 16/5/2015. Ông bà thống nhất, bà T là người trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Nhi.

Nghĩa vụ cấp dưỡng việc nuôi con: Ông Dương PL và bà Huỳnh Thị MT thống nhất, ông L có nghĩa vụ cấp dưỡng việc nuôi trẻ Nhi cho bà T mỗi tháng 10.000.000đ (Mười triệu đồng) cho đến khi trẻ Nhi tròn 18 tuổi. Việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 01 (dương lịch) hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ ngày 01/7/2020.

Kể từ ngày bà T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông L chưa thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng ông L còn phải trả cho bà T số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

Ông Dương PL được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, khi cần thiết, có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Toà án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng việc nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Dương PL và bà Huỳnh Thị MT không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Dương PL và bà Huỳnh Thị MT không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) ông L, bà T mỗi người chịu một nửa, ông L tự nguyện nộp toàn bộ và được cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí mà ông L đã nộp theo biên lai thu tiền số 0087627 ngày 01/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh. Sau khi cấn trừ ông L được hoàn lại số tiền 150.000đ theo biên lai thu trên.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tp.HCM;
- VKSND Q.Bình Thạnh;
- Chi cục THADS Q. Bình Thạnh
- UBND P.11, Q. Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu VP…

THẨM PHÁN

Chu Thị Nguyệt